**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 260/2022/HS-PT Ngày: 25 - 11 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Thủy.

*Các thẩm phán:* Bà Lê Thị Hiệu;

Bà Nguyễn Thu Hà.

* ***Thư ký phiên toà:*** Bà Cao Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
* ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Cù Thị Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 N 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 289/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 10 N 2022 đối với bị cáo Lê Phú T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 28 tháng 8 N 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo: Lê Phú T, sinh ngày 08/5/1975 tại Thanh Hóa, trú tại: thôn Đ, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 03/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Lê Phú C (đã chết) và con bà Trương Thị X (đã chết), Có vợ là Lê Thị T và có 04 con lớn sinh N 1993, nhỏ sinh N 2000; Tiền án: Ngày 08/02/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gá bạc”, thời gian thử thách 48 tháng; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Có 01 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/4/2022, tại gia đình Lê Thị H, ở thôn L, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Công an xã H phát hiện H cùng với Lê Phú T; Lê Thị V; Nguyễn Thị H, đều ở xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đang đánh bạc bằng hình thức “phỏm”. Thu giữ:

* 02 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.
* 01 chiếu nhựa màu xanh.
* Số tiền thu tại chiếu: 610.000 đ.
* Thu giữ trên người: Lê Phú T số tiền 300.000đ; Lê Thị V 60.000 đ; Nguyễn Thị H số tiền 120.000đ; Lê Thị H số tiền 110.000đ.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo và những đối tượng tham gia đánh bạc khai

nhận:

*\* Về hình thức đánh bạc:*

Các bị can sử dụng bộ bài tú bài lơ khơ 52 cây chia đều cho mỗi người tham

gia 09 quân bài, số cây bài còn lại để làm bài nọc. Sau đó rút thêm một cây bài dưới bài nọc và bắt đầu đánh theo chiều ngược kim đồng hồ, ván bài kết thúc khi hết bài nọc hoặc có một người chơi ù, tức là có ba phỏm hoặc hai phỏm dài với quy ước ba quân bài trở lên giống nhau hoặc cùng chất liên tiếp nhau. Trường hợp không có người ù thì xác định thắng thua theo cách tính tổng điểm của các quân bài trên tay của người chơi, không tính phỏm với quy ước các quân bài từ A đến 10 tương đương từ 01-10 điểm; quân J,Q,K tương ứng lần lượt là 11,12,13 điểm. Theo thứ tự số điểm từ thấp đến cao thì người chơi được xếp từ thứ nhất đến thứ tư. Người đứng thứ nhất thắng số tiền toàn bộ của 03 người chơi xếp sau. Người đứng thứ hai phải trả 10.000đ, người thứ ba phải trả 20.000đ, về thứ tư phải trả 30.000đ. Khi có người “ù” thì ba người còn lại mỗi người phải trả cho người “ù” là 50.000đ.

* *Về hành vi của các bị cáo:*

Khoảng hơn 08 giờ ngày 05/4/2022, Lê Thị V và Nguyễn Thị H đến nhà Lê Thị H ở thôn L, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa ngồi chơi nói chuyện thì gặp H cùng với con gái H là Nguyễn Thị N, sinh N 2000. Lúc này H rủ rê mọi người đánh bạc dưới hình thức đánh “Phỏm” thì tất cả đồng ý. H lấy chiếu nhựa chải ra sân giếng và lấy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 cây gồm 01 bộ có hoa văn màu xanh và 01 bộ có hoa văn màu đỏ để đánh bạc với quy ước 02 bộ bài có hoa văn trên được chia xen kẽ nhau ở 02 ván liên tiếp. Khoảng 30 phút sau thì Lê Phú T đến nhà H ngồi xem mọi người đánh bạc. Sau đó, N đưa số tiền 340.000đ cho T nhờ T đánh bạc hộ mình cùng với mọi người, T đồng ý và sử dụng số tiền N đưa để đánh bạc. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày khi T, V, H, H đang đánh bạc thì bị Công an xã H phát hiện và lập biên bản vi phạm. Khi đánh bạc Nguyễn Thị H đã sử dụng số tiền 320.000đ, Lê Thị V sử dụng số tiền 180.000đ, Lê Thị H sử dụng số tiền 150.000đ để đánh bạc. Nguyễn Thị N đã sử dụng số tiền 550.000đ để đánh bạc sau đó còn lại số tiền 340.000đ thì N đưa cho T để T đánh bạc hộ mình.

* *Vật chứng của vụ án:*

Hai bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; một chiếu nhựa màu xanh kích thước (2,9 x

1,8)m đã quả sử dụng và số tiền 1.200.000đ.

**Bản án số 50/2022/HS-ST ngày 28 tháng 8 N 2022 của Tòa án nhân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58; Điều 65; Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự N 2015; khoản 1 Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố*: Bị cáo Lê Thị V, Lê Phú T phạm tội “Đánh bạc”.

*Xử phạt*: Bị cáo Lê Thị V 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Phú T: 01 (một) N tù.Tổng hợp hình phạt 02 (hai) N tù của bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 08/2/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa. Hình phạt chung của cả hai bản án là 03 (ba) N tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2020 đến ngày 18/10/2020. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2022, bị cáo Lê Phú T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Phú T; giảm cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Ngày 05/4/2022, tại nhà Lê Thị H ở thôn L, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; V và T đã có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc chưa được xóa án tích nay lại đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm ăn tiền thì bị Công an xã H phát hiện lập biên bản vi phạm. Thu giữ 02 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; một chiếu nhựa màu xanh kích thước (2,9 x 1,8)m đã qua sử dụng và số tiền 1.200.000 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Lê Phú T phạm tội "Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[2]*.* Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung. Khi quyết định hình phạt án sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, bị cáo bị cụt một chân đang hưởng chế độ 67; căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ TNHS mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đó là Đơn xin trình bày hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bản thân bị cáo bị tàn tật cụt một chân, vợ không có việc làm, con trai thứ hai mới mất do đột tử, con trai đầu bị tai nạn mất trí nhớ lâu dài. Nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí HSPT; căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Điểm d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Phú T về giảm một phần hình phạt. Sửa quyết định bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 28 tháng 8 N 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều

58; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phú T 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với 02 (hai) N tù của bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 08/2/2021 của

Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) N 06 (sáu) tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/10/2020 đến ngày 18/10/2020 của bản án số 08/2021/HSST ngày 08/02/2021). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

1. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.
2. Về án phí: Bị cáo Lê Phú T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

* TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội; **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
* VKSND tỉnh Thanh Hóa (P7);
* TAND, VKS, THA huyện Hoằng Hóa;
* Bị cáo;
* Bộ phận HCTP;
* Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

**Lê Thị Thủy**

# HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

**CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hiệu Nguyễn Thu Hà Lê Thị Thủy**